TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **146**/2023/HS-ST
Ngày: 10/8/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thành.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Thu Hà**.

Bà **Lý Thị Bạch Tuyết**.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Linh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 159/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Anh S, tên gọi khác: Bé, sinh năm 1991, tại Lâm Đồng. Nơi đăng ký thường trú: ấp B, xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở hiện nay: ấp C, xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình H và bà Trần Thị Kim N; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo có vợ tên Đinh Thị Tường V, sinh năm 1996 và có 03 con chung, lớn nhất sinh năm 2013 và nhỏ nhất sinh năm 2018

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 25/02/2022 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khoẻ xảy ra tại khu Kim Sơn, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Nhân thân:

Ngày 02/11/2008, bị Công an huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai khởi tố về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999

sửa đổi bổ sung năm 2009. Đến ngày 19/11/2008, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự số 69 và Quyết định đình chỉ điều tra bị can số 34 (do bị hại rút yêu cầu khởi tố).

Ngày 06/01/2009, bị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng, chấp hành 24 tháng tại Trường giáo dưỡng số 4, chấp hành xong được Trường giáo dưỡng số 04 cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong theo quyết định số 04/GCN-TGD.

Ngày 26/4/2013, bị Toàn án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 theo Bản án số 67/2013/HSST. (Đã chấp hành xong toàn bộ bản án).

Ngày 29/12/2021, bị Công an huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai khởi tố về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Đến ngày 23/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự số 01 và Quyết định đình chỉ điều tra bị can số 01 (do bị hại rút yêu cầu khởi tố).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/3/2023 và chuyển tạm giam từ ngày 10/3/2023. Đến ngày 04/8/2023 được thay đổi biện pháp tạm giam do bệnh nặng, hiện nay đang tại ngoại để điều trị bệnh.

- *Bị hại*: Ông Huỳnh Văn M, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Khu C, thị trấn L , huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng*: Ông Bùi Văn T, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo Nguyễn Anh S, bị hại Huỳnh Văn M, người làm chứng Bùi Văn T vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 40 phút ngày 21/8/2022, sau khi nhậu xong, Nguyễn Anh S đi bộ đến phòng bảo vệ trường Trung học cơ sở Long An thuộc ấp 2, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai để đòi ông Huỳnh Văn M (bảo vệ trường), sinh năm 1971, trú tại: khu Cầu Xéo, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành số tiền 100.000 đồng mà trước đó ông M đã mượn S. Lúc này, ông M đang ngồi phòng bảo vệ, S rủ ông M nhậu nhưng ông M không đồng ý. S nghe tiếng chó sủa chỗ bãi xe cạnh phòng bảo vệ nên S lấy 01 cái chày gỗ dài 32cm, đường kính 04cm ở dưới nền gạch men đi ra đánh con chó. Tiếp đó, S yêu cầu

ông M trả 100.000 đồng thì ông M nói để chờ ông T về lấy trả cho S. S liền dùng chày gỗ đi đến chỗ ông M đang ngồi đánh 01 cái trúng đầu bên trái và 01 cái trúng tay trái ông M. Ông M bỏ chạy ra ngoài sân trường thì S lấy 01 cái kéo (dùng để cắt cây cảnh) ở ghế đá cạnh phòng bảo vệ rồi đuổi theo ném về phía ông M nhưng không trúng. Lúc này, ông M thấy ông Bùi Văn T, sinh năm 1968, trú tại, ấp 2, xã Cẩm Đường, huyện Long Thành đi tập thể dục ngang qua nên ông M mượn của T 100.000 đồng trả cho S. Sau đó, S quay lại phòng bảo vệ lấy của ông M 01 điện thoại di động hiệu Realme C3 3GB/64GB để ở dưới nền gạch. Ông M chạy đến ngăn cản thì S lấy 01 con dao dài 35cm, bản rộng 08cm ở nền gạch đuổi theo ném vào ông M nhưng không trúng. Tiếp đó, S quay lại lấy 01 xe mô tô hiệu YMH (Max), biển số 60N8-8682 của ông M đang dựng trước phòng bảo vệ (chìa khóa cắm trên xe) rồi điều khiển xe bỏ đi. Sau đó, S bán xe mô tô chiếm đoạt của ông M cho một người thanh niên tên Quân (chưa rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) với giá 700.000 đồng, còn điện thoại S dùng một thời gian sau bị hỏng nên bán điện thoại cho một người thu mua điện thoại (chưa rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) với giá 20.000 đồng. Đến ngày 25/8/2022, ông M đã đến Công an xã Long An trình báo sự việc. Công an xã Long An lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành xử lý theo thẩm quyền. Đến ngày 04/3/2023, S đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đầu thú.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 193/KL-ĐGTS ngày 31/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Realme C3 3GB/64GB, màu đỏ, đã qua sử dụng có trị giá 1.567.000 đồng và 01 chiếc xe mô tô biển số 60N8-8682, nhãn hiệu YMH, màu đỏ, đã qua sử dụng có trị giá 2.500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 4.067.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Tạm giữ 01 con dao bằng kim loại, màu đen, đã rỉ sét, kích thước 35cm x08 cm; 01 cây kéo cắt cây cảnh bằng kim loại, cán quấn vỏ nhựa, màu xanh, kích thước 50cm x bản kéo rộng 3,5cm; 01 chày gỗ dùng để giã tiêu, ớt, bằng gỗ, kích thước 32cm, đường kính 04cm.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Realme C3 3GB/64GB và 01 xe mô tô hiệu YMH (Max), biển số 60N8-8682 của ông M, S đã bán cho người không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không thu hồi được.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, bị cáo Nguyễn Anh S đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên phù hợp với các vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập tại hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số: 147/CT-VKSLT ngày 27 tháng 7 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh S về tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh S từ: 07 – 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: 01 con dao bằng kim loại, màu đen, đã rỉ sét, kích thước 35cm x08 cm; 01 cây kéo cắt cây cảnh bằng kim loại, cán quấn vỏ nhựa, màu xanh, kích thước 50cm x bản kéo rộng 3,5cm; 01 chày gỗ dùng để giã tiêu, ớt, bằng gỗ, kích thước 32cm, đường kính 04cm thuộc sở hữu của ông M nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại tài sản cho ông M.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo S đã bồi thường toàn bộ số tiền 4.067.000 đồng cho bị hại Huỳnh Văn M và bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Nguyễn Anh S, bị hại Huỳnh Văn M đã được tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Người làm chứng ông Bùi Văn T đã được triệu tập nhưng vắng mặt không có lý do. Việc vắng mặt của bị cáo, bị hại và người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vì đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3]. Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có cơ sở kết luận: Vào lúc 19 giờ 40 phút ngày 21/8/2022, tại Trường Trung học cơ sở Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Anh S có hành vi dùng vũ lực chiếm đoạt tài sản của ông Huỳnh Văn M, sinh năm 1971, cư trú: Khu Cầu Xéo, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, gồm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Realme, màu đỏ trị giá 1.567.000 đồng và một chiếc xe mô tô biển số 60N8-8682, nhãn hiệu YMH, màu đỏ, đã qua sử dụng có trị giá 2.500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản S chiếm đoạt của ông M là 4.067.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Anh S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quan hệ sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mặt khác gây ảnh hưởng xấu về an ninh và trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi và hậu quả do hành vi của mình gây ra nhưng do xem thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Bị cáo có 01 tiền sự và nhân thân xấu đã nhiều lần bị khởi tố, xét xử. Vì vậy đối với bị cáo cần có một mức án thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, quá trình chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác hiện nay bị cáo đang bị bệnh nặng, đang phải điều trị tích cực tại bệnh viện. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo S đã bồi thường số tiền 4.067.000 đồng cho bị hại Huỳnh Văn M và bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao bằng kim loại, màu đen, đã rỉ sét, kích thước 35cm x08 cm; 01 cây kéo cắt cây cảnh bằng kim loại, cán quấn vỏ nhựa, màu xanh, kích thước 50cm x bản kéo rộng 3,5cm; 01 chày gỗ dùng để giã tiêu, ớt, bằng gỗ, kích thước 32cm, đường kính 04cm thuộc sở hữu của ông M nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại tài sản cho ông M là đúng quy định pháp luật nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh S phạm tội "Cướp tài sản".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh S: **07 (bảy) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án. Trừ cho bị cáo thời hạn bị tạm giữ từ ngày 04/3/2023 đến ngày 04/8/2023.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Anh S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Anh S, bị hại Huỳnh Văn M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND huyện Long Thành;
- THADS huyện Long Thành;
- Công an huyện Long Thành;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thành